TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2017/KDTM–ST.
Ngày: 26/10/2017.
V/v tranh chấp
Hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm *gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:: Ông **Cao Đình Thành**.
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Văn Chân** và ông **La Văn Hợp**.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài *tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Bửu Trân – Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Kinh doanh - Thương mại thụ lý số 22/2016/TLST-KDTM ngày 07 tháng 12 năm 2016 về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2017/QĐXX-ST ngày 30/8/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2017/QĐ-HPT ngày 22/9/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2017/QĐ-HPT ngày 10/10/2017 của TAND thị xã Đồng Xoài, giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:*
Ngân Hàng Thương Mại C.
Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 HV, Quận HK Thành phố HN.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Bích Nh** – Sinh năm: 1982 *(Có mặt).*

** Bị đơn:*
Công ty TNHH T.
Địa chỉ trụ sở: Số nhà 1649 Quốc lộ 14, xã TT, thị xã ĐX, tỉnh BP.
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Thanh T** - Sinh năm: 1971 *(Vắng mặt).*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
- Ông **Đỗ Thanh Th** – Sinh năm: 1971 *(Vắng mặt).*
Trú tại: Khu phố PX, phường TP, thị xã ĐX, tỉnh BP.
- Bà **Trần Thị H** – Sinh năm: 1985 *(Vắng mặt).*

Trú tại: Khu phố PX, phường TP, thị xã ĐX, tỉnh BP.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bà Nguyễn Thị Bích Nh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 20/11/2014 Ngân Hàng Thương Mại C có cấp tín dụng cho Công ty TNHH T theo Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

ĐVT: VND

TT	Số HĐTD	Số TK nhận nợ	Lãi suất vay theo HĐTD (%/năm)	Ngày vay	Ngày đến hạn trả theo HĐTD	Số tiền vay ban đầu theo HĐTD	Dư nợ gốc đến ngày 29/5/2016
	N.C.0076.14/HĐTD	65682000004816	9.5%	20/11/2014	20/11/2015	1.850.000.000	1.850.000.000

Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất cho vay thỏa thuận theo quy định của Ngân hàng. Lãi suất từng lần rút được thể hiện trên bảng kê rút vốn vay.

Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Tài sản đảm bảo nợ vay:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của Ông (Bà) Đỗ Thanh Th và Trần Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 606289 vào sổ cấp GCN số: CH 02983/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 23 tháng 10 năm 2013; Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất *(dùng cho bên thứ ba thế chấp)* số 0114.14/HĐTC.3 ngày 20/11/2014, Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất ngày 20/11/2014.

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của Ông (Bà) Đỗ Thanh Th và Trần Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 687551 vào sổ cấp GCN số: CH 4328/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 16 tháng 04 năm 2012; Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất *(dùng cho bên thứ ba thế chấp)* số 0115.14/HĐTC.3 ngày 20/11/2014, Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất ngày 20/11/2014.

Số tiền Công ty TNHH T còn nợ Ngân Hàng Thương Mại C đến ngày 29/5/2016 là:

Nợ gốc: 1.850.000.000 đồng *(Một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng).*

Nợ lãi: 104.961.805 đồng *(Một trăm lẻ bốn triệu chín trăm sáu mươi mốt ngàn tám trăm lẻ năm đồng).*

Lãi phạt quá hạn: 45.366.667 đồng *(Bốn mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).*

Do Công ty TNHH T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân Hàng Thương Mại C. Ngày 30/5/2016 Ngân Hàng Thương Mại C đã khởi kiện Công ty

TNHH T ra Tòa án nhân dân *(TAND)* thị xã Đồng Xoài yêu cầu TAND thị xã Đồng Xoài giải quyết buộc Công ty TNHH T phải trả cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền nợ gốc là 1.850.000.000 đồng *(Một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng),* tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 29/5/2016 là 150.328.472 đồng *(Một trăm năm mươi triệu ba trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm bảy mươi hai đồng)* và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 30/5/2016 cho đến ngày Công ty TNHH T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong.

Do ngày 27/12/2016 Công ty TNHH T đã trả cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền 400.000.000 đồng *(Bốn trăm triệu đồng)* tiền gốc và 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)* tiền lãi. Ngân Hàng Thương Mại C đã làm thủ tục giải chấp và trả lại cho ông Đỗ Thanh Th, bà Trần Thị H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 687551, số vào sổ cấp GCN số: CH 4328/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 16 tháng 04 năm 2012.

Số tiền nợ gốc còn lại 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng)*, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn còn lại đến nay Công ty TNHH T vẫn chưa trả cho Ngân Hàng Thương Mại C mặc dù Ngân Hàng Thương Mại C đã đôn đốc rất nhiều lần. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của Ngân Hàng Thương Mại C, nay Ngân Hàng Thương Mại C yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài giải quyết buộc Công ty TNHH T phải trả cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền nợ gốc là 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng),* tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 26/10/2017 là 429.325.346 đồng *(Bốn trăm hai mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)* và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 27/10/2017 cho đến ngày Công ty TNHH T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số N.C.0076.14/HĐTD ngày 20/11/2014.

Trường hợp Công ty TNHH T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân Hàng Thương Mại C yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài xử lý tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông (bà) Đỗ Thanh Th và Trần Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 606289, số vào sổ cấp GCN số: CH 02983/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 23 tháng 10 năm 2013 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất *(dùng cho bên thứ ba thế chấp)* số 0114.14/HĐTC.3 ngày 20/11/2014, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất ngày 20/11/2014 để Ngân Hàng Thương Mại C thu hồi nợ.

** Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản tự khai đã nộp cho Tòa án, biên bản họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông Đỗ Thanh Th là người đại diện theo phap luật của Công ty TNHH T - Bị đơn trong vụ án trình bày:*

Tôi *(Đỗ Thanh Th)* là giám đốc và cũng là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T. Theo yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại C, Công ty TNHH T thống nhất và không có ý kiến gì.

Công ty TNHH T đồng ý trả cho Ngân Hàng Thương Mại C toàn bộ tiền gốc là 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng)*.

Về tiền lãi, Công ty TNHH T đề nghị Ngân Hàng Thương Mại C miễn 50% tiền lãi trong hạn và toàn bộ tiền lãi quá hạn cho Công ty TNHH T.

** Trong bản tự khai đã nộp cho Tòa án, biên bản họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông Đỗ Thanh Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày:*

Về số tiền nợ của Công ty TNHH T, tôi không có ý kiến. Về tài sản thế chấp mà Ngân Hàng Thương Mại C yêu cầu Tòa án xử lý, tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bà Trần Thị H vắng mặt nên không có lời trình bày.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án và xác lập quan hệ pháp luật tranh chấp, về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đây là vụ án kinh doanh thương mại về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*, bị đơn là Công ty TNHH T có trụ sở và hoạt động tại xã Tân Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2/ Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt, niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị đơn là Công ty TNHH T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đỗ Thanh Th, bà Trần Thị H nhưng Công ty TNHH T, ông Đỗ Thanh Th và bà Trần Thị H đều vắng mặt.

Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

3/ Về yêu cầu của đương sự:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại C, Ngân Hàng Thương Mại C yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài giải quyết buộc Công ty TNHH T phải trả cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền nợ gốc là 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng),* tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 26/10/2017 là 429.325.346 đồng *(Bốn trăm hai mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)*, tổng cộng là 1.879.325.346 đồng *(Một tỷ tám trăm bảy mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)* và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 27/10/2017 cho đến ngày Công ty TNHH T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số N.C.0076.14/HĐTD ngày 20/11/2014.

Hội đồng xét xử xét thấy, Hợp đồng tín dụng số N.C.0076.14/HĐTD ngày 20/11/2014 được ký kết giữa Ngân Hàng Thương Mại C với Công ty TNHH T là có thật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T – ông Đỗ Thanh Th thừa nhận toàn bộ nội dung về số tiền nợ gốc và tiền lãi như trình bày của nguyên đơn, căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là những tình tiết không cần phải chứng minh.

Việc Ngân Hàng Thương Mại C yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài giải quyết buộc Công ty TNHH T phải trả cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn tính đến ngày 26/10/2017 là 1.879.325.346 đồng *(Một tỷ tám trăm bảy mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)* và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 27/10/2017 cho đến ngày Công ty TNHH T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số N.C.0076.14/HĐTD ngày 20/11/2014 là có căn cứ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại C và cần phải buộc Công ty TNHH T phải trả cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền nợ gốc là 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng),* tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 26/10/2017 *(ngày xét xử sơ thẩm)* là 429.325.346 đồng *(Bốn trăm hai mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng),* tổng cộng là 1.879.325.346 đồng *(Một tỷ tám trăm bảy mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)* và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 27/10/2017 cho đến ngày Công ty TNHH T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ hoặc thi hành án xong của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng số N.C.0076.14/HĐTD ngày 20/11/2014. Trường hợp Công ty TNHH T

không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân Hàng Thương Mại C được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông (bà) Đỗ Thanh Th và Trần Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 606289, số vào sổ cấp GCN số: CH 02983/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 23 tháng 10 năm 2013 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất *(dùng cho bên thứ ba thế chấp)* số 0114.14/HĐTC.3 ngày 20/11/2014, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất ngày 20/11/2014 để Ngân Hàng Thương Mại C thu hồi nợ.

* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

** Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:* Ngân Hàng Thương Mại C chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản đã nộp tại Tòa án.

** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

- Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân Hàng Thương Mại C được chấp nhận nên Ngân Hàng Thương Mại C không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Công ty TNHH T phải chịu phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 184; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 342; Điều 343; Điều 344; Điều 471; Điều 474; Điều 476 và Điều 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng; Thông tư số 12/2010/TTNHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận;

Áp dụng Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương Mại C về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* đối với Công ty TNHH T.

2. Buộc Công ty TNHH T có trách nhiệm trả cho Ngân Hàng Thương Mại C tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 26/10/2017 là 1.879.325.346 đồng *(Một tỷ tám trăm bảy mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)*, trong đó số tiền nợ gốc là 1.450.000.000 đồng *(Một tỷ bốn trăm năm mươi triệu đồng),* tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 26/10/2017 là 429.325.346 đồng *(Bốn trăm hai mươi chín triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm bốn mươi sáu đồng)*.

Kể từ ngày 27/10/2017, Công ty TNHH T còn phải tiếp tục trả cho Ngân Hàng Thương Mại C khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất tại Hợp đồng tín dụng số N.C.0076.14/HĐTD ngày 20/11/2014 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp Công ty TNHH T trả hết nợ cho Ngân Hàng Thương Mại C thì Ngân Hàng Thương Mại C phải có nghĩa vụ xóa đăng ký thế chấp và trả lại cho ông Đỗ Thanh Th Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 606289, số vào sổ cấp GCN số: CH 02983/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 23 tháng 10 năm 2013.

Trường hợp Công ty TNHH T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên, Ngân Hàng Thương Mại C được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của ông (bà) Đỗ Thanh Th và Trần Thị H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 606289, số vào sổ cấp GCN số: CH 02983/QSDĐ do UBND thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp ngày 23 tháng 10 năm 2013 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất *(dùng cho bên thứ ba thế chấp)* số 0114.14/HĐTC.3 ngày 20/11/2014, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất ngày 20/11/2014 để Ngân Hàng Thương Mại C thu hồi nợ.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH T phải chịu 68.379.760 đồng *(Sáu mươi tám triệu ba trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm sáu mươi đồng)* tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân Hàng Thương Mại C không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân Hàng Thương Mại C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.000.000 đồng *(Ba mươi bảy triệu đồng)* theo Biên lai số 0001583, quyển số 000032 ngày 07/12/2016 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngân Hàng Thương Mại C có mặt tại phiện tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH T, ông Đỗ Thanh Th, bà Trần Thị H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND TX Đồng Xoài;
- CC THA DS TX ĐX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CAO ĐÌNH THÀNH